

Số: 375/2021/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Minh
Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 343/2017/DS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 04 tháng 4 năm 2017, ông Phạm Văn N2 (đại diện theo ủy quyền của bị đơn) có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có kháng cáo ông Phạm Văn N2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không lý do.

Xét thấy, theo giấy ủy quyền ngày 16/7/2008 có xác nhận của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thì bà Nguyễn Quý C1 ủy quyền cho ông Phạm Văn N2 được quyền thay mặt bà C1 thực hiện các nội dung: “*Liên hệ với Tòa án nhân dân các cấp và các cơ quan chức năng có thẩm quyền để tham gia vào vụ kiện nêu trên với tư cách là người đại diện của bên ủy quyền theo đúng quy định pháp luật. Trong phạm vi ủy quyền ông N2 được làm, ký các giấy tờ liên quan, thực hiện các quyền nghĩa vụ của pháp luật quy định có liên quan đến hành vi được ủy quyền nêu trên. Thời hạn ủy quyền cho đến khi giải quyết xong vụ kiện nêu trên và tuân theo các quy định pháp luật hiện hành*”. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông N2 là người tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của bà C1. Sau khi xét xử, ông N2 là người làm đơn kháng cáo. Do đó, việc ông N2 đã được Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, xem như đã từ bỏ quyền kháng cáo.

Căn cứ vào các Điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLPT-DS ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc “Đòi nhà cho thuê”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lợi S, sinh năm 1928

Địa chỉ: P, Phường x14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lợi Khai C, sinh năm 1960

Địa chỉ: P, Phường x14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Nhật T1 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Quý C1, sinh năm 1953

Địa chỉ: H, Phường X14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Văn N2, sinh năm 1970

Địa chỉ: khu phố x3, phường T, Quận X12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Nguyễn Trung T2, sinh năm 1956

2/Ông Nguyễn Trung H3, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: H, Phường X14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Ông Nguyễn Duy T4, sinh năm 1938

Địa chỉ: Ave

4/Bà Nguyễn Thị Thanh Đ, sinh năm 1957

Địa chỉ: N, Phường x12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

5/Những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Ngọc L2 (đã chết ngày 27/10/2016):

Bà Nguyễn Thị Bích L3, sinh năm 1973

Bà Nguyễn Thị Bích C2, sinh năm 1970

Bà Nguyễn Thị Bích C3, sinh năm 1971

Bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1975

Bà Trần Thị Bạch M1, sinh năm 1942

Cùng cư trú: T, Phường X13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

6/Bà Lợi H7, sinh năm 1940

Địa chỉ: H, Phường X14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/Người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của ông Lợi P (đã chết năm 1995): Bà Dương Ngoại C4, sinh năm 1948

Địa chỉ: P, Phường x12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

8/Ông Lợi P2, sinh năm 1953

Địa chỉ: Đường số X7, khu phố X5, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

9/Ông Lợi P3, sinh năm 1952

Địa chỉ: N, phường Đ, Quận x1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H7, bà C4, ông P3, ông P2: Ông Lợi Khai C, sinh năm 1960

Địa chỉ: P, Phường x14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 343/2017/DS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Người kháng cáo ông Phạm Văn N2 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0033986 ngày 10/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NĐ (1);
- BD (1);
- NLQ (9);
- Lưu (10) 26b (QĐ39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười

